

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2023

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý I/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	200.000.000	-	-	
1	Lệ phí	-	-	-	
1.1	+ Lệ phí đăng ký doanh nghiệp				
2	Phí	200.000.000	-	-	
2.1	+ Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp				
2.2	+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng cơ bản	200.000.000		-	
II	Nguồn thu phí được để lại	180.000.000	-	-	
a	Chi quản lý hành chính (Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ)	180.000.000	-	-	
1	Phí	180.000.000	-	-	
1.1	+ Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (30%)	-	-	-	
1.2	+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng cơ bản (90%)	180.000.000	-	-	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	20.000.000	-	-	
1	Lệ phí	-	-	-	
1.1	+ Lệ phí đăng ký doanh nghiệp (100%)	-	-	-	
2	Phí	20.000.000	-	-	
2.2	+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng cơ bản (10%)	20.000.000	-	-	
B	Dự toán chi ngân sách NN	10.999.528.000	1.834.054.000	16,7	
1	Chi quản lý hành chính	10.999.528.000	1.834.054.000	16,7	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.305.195.000	1.600.732.000	25,4	16,88
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.694.333.000	233.322.000	5,0	-57,1

Lạng Sơn, ngày 05 tháng 4 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

**Dương Thị Hoan**